| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẾN TRE**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 268/2023/QĐST-HNGĐ | *Thành phố Bến Tre, ngày 27 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 354/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Cẩm N, sinh năm: 1983;

Nơi cư trú: Số 45/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khắc Đ, sinh năm: 1976;

Nơi cư trú: Số 207/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định ông Nguyễn Khắc Đ (Sinh năm: 1976; Nơi cư trú: Số 207/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre) là cha ruột của cháu Phạm Nguyễn Hoàng A, sinh ngày: 23/6/2020 (theo giấy khai sinh số 86, quyển số 01/2020, đăng ký ngày 01/7/2020 tại Ủy ban nhân dân xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre). Bà Phạm Thị Cẩm N và ông Nguyễn Khắc Đ được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện cải chính hộ tịch cho cháu Phạm Nguyễn Hoàng A theo quy định.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Phạm Thị Cẩm N và ông Nguyễn Khắc Đ mỗi người phải nộp là 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Tuy nhiên, do yêu cầu khởi kiện xác định cha cho con của bà N thuộc trường hợp miễn án phí nên miễn án phí cho bà N. Bà N nhận nộp thay cho ông Đ số tiền án phí là 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007258 ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Cẩm N số tiền 225.000 (Hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Hoàng Út**